TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG** Số: 88/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *TP. Sóc Trăng, ngày 12 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 92/2019/TLST-VHNGĐ ngày 13/8/2019 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con; gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/. **Ông Trần Hoài K**, địa chỉ: Số N/MHA đường P, khóm B, phường T, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2/. **Bà Trần Thị Minh H**, địa chỉ: Số N/MHA đường P, khóm B, phường T, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: Số LK KB khu dân cư T, khóm S, phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Hoài K và bà Trần Thị Minh H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn do mâu thuẫn trong thời gian chung sống. Vào ngày 04/9/2019, Tòa án tiến hành hòa giải để ông bà đoàn tụ nhưng hai bên vẫn tự nguyện ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Trần Hoài K và bà Trần Thị Minh H thỏa thuận sau khi ly hôn, bà Trần Thị Minh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Ngọc Q (nữ, sinh ngày 06/02/20MS), ông Trần Hoài K không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Hoài K và bà Trần Thị Minh H tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Hoài K và bà Trần Thị Minh H mỗi người đồng ý chịu số tiền 150.000 đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Hoài K và bà Trần Thị Minh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị Minh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Ngọc Q (nữ, sinh ngày 06/02/20MS) đến tuổi trưởng thành, ông Trần Hoài K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Hoài K có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Trần Ngọc Q theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Hoài K và bà Trần Thị Minh H tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Hoài K và bà Trần Thị Minh H mỗi người đồng ý chịu 150.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo các Biên lai số 0007761 và 0007762 cùng ngày 02/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Ông Trần Hoài K và bà Trần Thị Minh H đã nộp xong lệ phí dân sự sơ thẩm.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- UBND X. T, H. C, T. Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Vĩnh Khương